**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ XÂY DỰNG**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)*

## A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI BỔ SUNG

| STT | Mã số TTHC | Tên TTHC | Địa điểm tiếp nhận | Dịch vụ công trực tuyến | | Tên VBQPPL quy định |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | Một phần | Toàn trình | |
| 1 | 1.001765 | Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe | - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hưng Yên<br>+ Trụ sở chính: Số 2, đường Chùa Chuông, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên<br>+ Cơ sở 2: Số 136, đường Lê Lợi, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | | x | Nghị định số 94/2026/NĐCP ngày 31/3/2026 của Chính phủ về quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe |
| 2 | 1.001751 | Cấp bổ sung xe tập lái, cấp lại Giấy phép xe tập lái | - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hưng Yên<br>+ Trụ sở chính: Số 2, đường Chùa Chuông, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên<br>+ Cơ sở 2: Số 136, đường Lê Lợi, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng | | x | Nghị định số 94/2026/NĐCP ngày 31/3/2026 của Chính phủ về quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | Yên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | | | |
| 3 | 1.005210 | Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi về tên của cơ sở đào tạo | - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hưng Yên<br>+ Trụ sở chính: Số 2, đường Chùa Chuông, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên<br>+ Cơ sở 2: Số 136, đường Lê Lợi, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | | x | Nghị định số 94/2026/NĐCP ngày 31/3/2026 của Chính phủ về quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe |
| 4 | 1.004993 | Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe | - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hưng Yên<br>+ Trụ sở chính: Số 2, đường Chùa Chuông, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên<br>+ Cơ sở 2: Số 136, đường Lê Lợi, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | | x | - Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ về quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe;<br>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng. |
| 5 | 1.001777 | Cấp Giấy phép đào tạo lái xe, cấp Giấy phép xe tập lái | - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hưng Yên<br>+ Trụ sở chính: Số 2, đường Chùa Chuông, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên<br>+ Cơ sở 2: Số 136, đường Lê Lợi, | | x | - Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ về quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe;<br>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | | | về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng. |
| 6 | 1.001623 | Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo và thay đổi địa điểm đào tạo | - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hưng Yên<br>+ Trụ sở chính: Số 2, đường Chùa Chuông, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên<br>+ Cơ sở 2: Số 136, đường Lê Lợi, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | | x | - Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ về quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe;<br>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng. |
| 7 | 2.000769 | Cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trường hợp Cơ sở đào tạo đã cấp Chứng chỉ không còn hoạt động | - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hưng Yên<br>+ Trụ sở chính: Số 2, đường Chùa Chuông, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên<br>+ Cơ sở 2: Số 136, đường Lê Lợi, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | | x | - Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ về quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe;<br>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng. |
| 8 | 1.000028 | Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh | - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hưng Yên<br>+ Trụ sở chính: Số 2, đường Chùa | | x | Thông tư số 19/2026/TTBXD ngày 8/5/2026 của Bộ trưởng Bộ xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ | Chuông, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên<br>+ Cơ sở 2: Số 136, đường Lê Lợi, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | | | 12/2025/TT-BXD quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ |

## B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

| STT | Mã số TTHC | Tên TTHC | Cơ quan thực hiện | Tên VBQPPL quy định | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 1.001666 | Chấp thuận cơ sở kinh doanh đào tạo thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ | UBND tỉnh | Nghị quyết 66.18/2026/NQCP ngày 18/5/2026 về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh | Quyết định số 1610/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng |
| 2 | 1.001692 | Cấp chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ | UBND tỉnh | Nghị quyết 66.18/2026/NQCP ngày 18/5/2026 về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh | Quyết định số 1610/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng |
| 3 | 1.001725 | Cấp đổi chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ | UBND tỉnh | Nghị quyết 66.18/2026/NQCP ngày 18/5/2026 về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh | Quyết định số 1610/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng |
| 4 | 1.001717 | Cấp lại chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ | UBND tỉnh | Nghị quyết 66.18/2026/NQCP ngày 18/5/2026 về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh | Quyết định số 1610/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng |